

HUYỀN THOẠI NGÀY ĐẢN SINH



Ý nghĩa ra đời của Thái tử là một hàm ý trọng đại xác định Phật tính trong mỗi chúng sinh khi đã hoàn giác thì cái “duy ngã” đó là một tối thượng chứ không phải là đáng được độc tôn như cái hiểu đầy ngã chấp thường tình.



Gần ba ngàn năm qua, bao biến thiên trên hành tinh, bao tiến bộ của loài người, bao học thuyết ra đời và có nhiều giáo chủ xuất hiện. Trong dòng chảy lịch sử đó, giáo thuyết Phật giáo, lịch sử đức Phật được vẫn xem là một huyền thoại khó tin, vẫn tồn tại trong cuộc sống của nhân loại cho đến hôm nay, cứ như là mới lạ đối với loài người trong thời đại văn minh tiến bộ hiện tại.

Thảo nào Albert Einstein bảo: “Tôn giáo tương lai sẽ là tôn giáo chung cho cả vũ trụ. Tôn giáo này siêu việt trên một đấng Thiêng liêng nào đó và tránh hết mọi giáo điều và thần học. Bao trùm cả thiên nhiên lẫn tinh thần tôn giáo, tôn giáo này phải căn cứ vào ý niệm đang phát sinh từ những thực nghiệm của mọi vật, thiên nhiên và tinh thần như một sự thuần nhất đầy đủ ý nghĩa. Đạo Phật đáp ứng được điều đó”.

Những biểu tượng từ lúc Thái tử sinh ra, người ta cho là huyền thoại được thánh hóa bởi những tín đồ cuồng nhiệt, sự thật, đã là biểu tượng đều hàm tàng triết lý của một bậc thánh nhân. Phải hiểu rằng, biểu tượng hay dụ ngôn là một chiếc bóng đi kèm với hiện thể.

Cổ nhân thường ví, cái gì thuộc bên phải, thuộc lẽ phải - là chân lý. Hình ảnh Thái tử sinh ra từ hông phải của Hoàng hậu Maya, không phải từ nách chui ra mà Thái tử xuất hiện từ một chân lý, một lẽ phải của đời người. Chẳng những thế, con người mang đủ thất tình lục dục, hỷ nộ ái ố... trong thân chúng sinh do tham sân si mà ra, nhưng Thái tử Tất Đạt Đa, từ chân lý mà ra, vì

thế, vượt trên mọi thất tình phàm tục đó, thất tình được chuyển hóa thành tịnh thành bảy hoa sen đỡ gót ngọc, nghĩa là Ngài vượt trên thất tình phàm tục. Chính vì thế, khi Thái tử đưa tay mặt chỉ trời, tay trái chỉ đất bảo: “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn. Vô lượng sinh tử, ư kim tận hỷ!”.

Chúng sinh trôi lăn trong 6 đường, tâm nhiễm ô bị sai sử bởi danh-lợi-tình; tâm dính mắc mà tự cho là bản ngã của mình, nhưng khi tâm được chuyển hóa, khai ngộ, tuệ giác xuất hiện thì cái Ngã đó không còn là chấp ngã phàm phu, thức thứ 8 chuyển thành “Bạch tịnh thức” để rồi Thức biến thành Trí; cái ngã mà Thái tử tuyên bố như một tuyên ngôn lịch sử của bậc giác ngộ, không còn là cái ngã phàm phu tục tử, vì thế, không thể nói là Ngài cao ngạo khi bảo: “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn”, bởi vì, tiếp câu đó là: “Vô lượng sinh tử, ư kim tận hỷ!”.



Có nghĩa: “Ta đi lang thang trong vòng luân hồi qua bao kiếp sống, tìm mãi mà chưa gặp kẻ làm nhà. Nay ta đã gặp người rồi, người đừng hòng cất nhà thêm được nữa, những đòn tay, những cột kèo, những rui mè... của người đã bị mục rã cả rồi...” (Pháp Cú câu 154)

Rõ ràng là Ngài đã tận diệt mọi nguyên nhân làm thân chúng sinh miên viễn trong luân hồi lục đạo. Tuyên ngôn vững chắc đó kết hợp với bảy bước chân giải thoát trên “thất tình” đã chuyển hóa thành hoa sen, chính vì vậy, Ngài xuất hiện từ bên phải của chân lý, đã xác định một “tính giác” trên trời dưới trời là một “tính giác tuyệt đối mà vô số kiếp trôi lăn sinh tử, nay được đoạn tuyệt.

Ý nghĩa ra đời của Thái tử là một hàm ý trọng đại, xác định Phật tính trong mỗi chúng sinh khi

đã hoàn giác thì cái “duy ngã” đó là một tối thượng, chứ không phải là đáng được đợc tôn như cái hiểu đầy ngã chấp thường tình.

Từ sự xuất hiện mang tính biểu tượng triết học lẫn văn học, hoàn toàn tự lực của mỗi cá thể, thoát khỏi tín điều Thần học của các tôn giáo đương thời tại Ấn Độ cũng như về sau, một tuyên ngôn có một không hai xác định giá trị của từng cá thể, đó là một chân lý tuyệt đối đáng cho các triết gia, học giả và nhân loại tán dương như nhà khoa học lỗi lạc Albert Einstein đã từng ca tụng.

Như thế, việc đón mừng ngày Đản sinh của đức Từ phụ, không chỉ là một thủ tục mừng “sinh nhật” bình thường của con người hay ngày sinh của một giáo chủ, mà là ngày nhắc nhở những người con Phật phải luôn ý thức về khả năng trong mỗi chúng ta về con đường đang đi như đức Bổn sư đã đi.

Tuy gần ba ngàn năm đức Phật nhập diệt, nhưng những biểu tượng từ lúc ra đời đến lúc nhập diệt, suốt 49 năm giáo hóa, Kinh tạng vẫn là một hàm ý hiện thể cho các “học giả” và cũng như nhập thể cho các “hành giả”.

Suốt gần ba ngàn năm đó vẫn xuất hiện những hành giả nhập lưu và xác định sự thành đạt của các hành giả đang hành trì miên mật. Giá trị một biểu tượng xuyên suốt “ngôn hành” hợp nhất đó đã xác định một chân lý của Phật giáo.

Nguỡng mong tất cả chúng ta tinh tấn và nắm bắt được cốt tủy của Phật giáo để một đời làm người và một đời làm con Phật không uổng phí.

Kính mừng một mùa Phật Đản an lạc, hạnh phúc thực thụ chứ không là một huyền thoại như lầm tưởng suốt thời gian dài dưới mắt hoang tưởng của chúng ta.

Tác giả: **Minh Mẫn**

Tạp chí Nghiên cứu Phật học - Số tháng 5/2017